



# THE MORNING NEWS

BẢN TIN SÁNG 04/12/2023

**VẬN ĐỘNG TÍCH LŨY  
TRONG BIÊN ĐỘ HỢP**

## Quốc tế

- Phố Wall ghi nhận diễn biến tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 01/12. Chỉ số Dow Jones tăng 294,61 điểm (+0,82%), chỉ số NASDAQ giảm 78,81 điểm (+0,55%) và chỉ số S&P 500 tăng 26,83 điểm (+0,59%). Chứng khoán Mỹ tăng điểm khi các nhà giao dịch vẫn tin tưởng rằng Fed đã hoàn tất việc nâng lãi suất.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến tăng điểm trong ngày giao dịch 01/12. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 75,60 điểm (+1,01%), CAC 40 (Pháp) tăng 35,38 điểm (+0,48%). Thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á ghi nhận diễn biến tăng điểm trong phiên giao dịch 01/12.
- Giá dầu WTI giảm 2,49% và dầu Brent giảm 4,77% trong phiên giao dịch ngày 01/12. Bên cạnh đó, giá Vàng cũng ghi nhận diễn biến tăng.
- Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ và các đối tác (OPEC+) tuyên bố cắt giảm sản lượng tự nguyện thêm khoảng 2,2 triệu thùng/ngày, bắt đầu từ đầu năm 2024.
- Chủ tịch Fed "dội nước lạnh" vào thị trường: Còn quá sớm để dự báo về thời điểm hạ lãi suất.

## Trong nước

- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 308,81 tỷ, tập trung ở các cổ phiếu VHM, VIC, FUEVFNVD.
- World Bank sẽ cho Việt Nam vay 5-7 tỷ USD làm đường sắt cao tốc Hà Nội-Hòa Lạc.

## Nhận định thị trường

- Đóng cửa ngày 01/12, Vnindex tăng 8,03 điểm, đóng cửa tại 1.102,16 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 603 nghìn đơn vị, tương ứng 12.228 tỷ đồng. Trong ngắn hạn, chỉ số VN-Index ghi nhận duy trì kịch bản đi ngang trong vùng **1.082 - 1.123** điểm, phiên giao dịch 01.12 ghi nhận diễn biến tăng điểm về cuối phiên trong bối cảnh thanh khoản thị trường vẫn duy trì ở trạng thái thấp, phản ánh dòng tiền tham gia vào thị trường đang trở nên thận trọng hơn. Bên cạnh đó, với diễn biến các chỉ báo kỹ thuật nhìn chung vẫn đang duy trì diễn biến suy yếu, cho thấy áp lực điều chỉnh trong ngắn hạn vẫn còn có thể tiếp diễn trong các phiên giao dịch tới trong bối cảnh việc chỉ số có duy trì được ngưỡng hỗ trợ **1.082** điểm hay không sẽ quyết định diễn biến xu hướng tiếp theo.

## Chiến lược giao dịch:

- NĐT được khuyến nghị hạ tỷ trọng cp/tiền mặt về ngưỡng **30/70**, có thể cân nhắc gia tăng trở lại tỷ trọng cp nắm giữ nếu chỉ số VN-Index vượt vùng kháng cự **1.125 - 1.137** điểm thành công với dòng tiền tham gia mạnh. Ngoài ra, nếu dư địa điều chỉnh hiện tại tiếp tục gia tăng và chỉ số để mất ngưỡng hỗ trợ **1.082** điểm, NĐT được khuyến nghị sẵn sàng gia tăng mạnh tỷ trọng danh mục trở lại khi chỉ số VN-Index trở về kiểm tra lại ngưỡng giá tạo đáy **1.020** điểm của tháng 11 với khả năng hình thành kịch bản hai đáy. Các nhóm cổ phiếu nhà đầu tư có thể đặc biệt chú ý trong giai đoạn này: BĐS khu công nghiệp (**KBC, SZC, IDC, VGC**), bất động sản (**NLG, PDR, DXG, CEO**), xây dựng & nguyên vật liệu (**HSG, HPG, VCG**), chứng khoán (**VND, SSI, VCI, VIX**) và nhóm cổ phiếu dầu khí (**PLX, PVS, PVD**).

## Doanh nghiệp

- MWG:** Các dữ liệu mới nhất cho thấy cuộc chiến “khốc liệt” về giá do Thế giới Di động khởi xướng đang bắt đầu đem về trái ngọt cho doanh nghiệp này
- PHR:** Hoạt động kinh doanh của Cao su Phước Hoà dự kiến sẽ bắt đầu phục hồi rõ rệt hơn kể từ quý 4/2023 theo đà hồi phục của giá và nhu cầu tiêu thụ cao su từ Trung Quốc
- GDA:** Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HoSE) nhận được công văn của CTCP Tôn Đông Á về việc rút hồ sơ đăng ký niêm yết lần đầu
- DCM:** Với việc M&A nhà máy mới, Đạm Cà Mau nâng năng lực sản xuất, đồng thời hướng đến việc thâm nhập thị trường NPK ở Đông Nam Bộ, Tây Nguyên và miền Trung
- PDR:** Phát Đạt dự chào bán 134 triệu cổ phiếu với giá thấp hơn 63% thị giá
- TNG:** Trong tháng 11, doanh thu của CTCP Đầu tư và Thương mại TNG đạt 556 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ, là tháng thứ năm liên tiếp ghi nhận tăng trưởng dương
- HUT:** Doanh nghiệp có vốn điều lệ hơn 1.000 tỷ đồng được thành lập để 'tiếp quản' dự án BOT của Tasco
- REE:** Nếu phương án chi trả cổ tức được thông qua, Công ty Năng lượng REE dự kiến thu về hơn 372 tỉ đồng tiền cổ tức
- KDH:** Nhà Khang Điền 'kẹt' hàng chục nghìn tỷ ở các dự án bất động sản, dự kiến sang 2024 bắt đầu “giải phóng” hàng tồn kho
- VIB:** VIB dự kiến tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt với tỷ lệ 6%/vốn, tương ứng số tiền tạm ứng cổ tức hơn 1.522 tỷ đồng

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	01/12/2023	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD	% Năm
VN INDEX	1102,16	0,73%	0,60%	2,36%	9,44%	2,05%
HNX30 INDEX	478,74	0,10%	0,26%	7,62%	44,59%	31,63%
VN30 INDEX	1090,39	0,80%	0,28%	0,39%	8,48%	-0,24%
S&P 500	4594,63	0,59%	0,77%	5,42%	19,67%	12,84%
Dow Jones	36245,5	0,82%	2,42%	6,41%	9,35%	5,27%
Nasdaq	14305,03	0,55%	0,38%	6,13%	36,67%	24,81%
Shanghai Composite	3031,636	0,06%	-0,31%	0,03%	-1,87%	-3,94%
Nikkei 225	33230,93	-0,60%	-0,65%	4,01%	27,35%	19,63%
Thailand SET	1380,31	0,01%	-1,23%	-2,78%	-17,28%	-15,92%
Malaysia	1456,38	0,25%	0,57%	0,44%	-2,62%	-1,72%
Philippine	6245,18	0,34%	-0,02%	4,27%	-4,89%	-3,77%
Indonesia JCI	7059,906	-0,29%	0,72%	3,99%	3,06%	0,57%
FTSE 100	7529,35	1,01%	0,55%	1,50%	1,04%	-0,36%
DAX	16397,52	1,12%	2,30%	7,95%	17,77%	12,86%
CAC 40	7346,15	0,48%	0,73%	4,24%	13,48%	8,96%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

# BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ DXY VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



# BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU MỸ 10 NĂM VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



# CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	-0,12	0	1,96
Fubon FTSE Vietnam ETF	0	1,11	11,94	49,5	145,92	770,04
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	0	3,94	-19,91	54,4	-54,17
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	-0,3	-0,89	-0,89	-2,07
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	-2,38	-2,38	-2,38
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	-0,41	-0,41	-8,34
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	-0,3	-0,89	-0,89	-2,07
Asian Growth CUBS ETF	0	0,15	14,35	-42,82	-41,98	-140,79
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0	0,62	3,28	3,28	3,28
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0	0	0	0	0
KIM Growth VN30 ETF	0	0	-2,41	4,7	6,7	21,74
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	0	0	8,75	8,75	8,75
SSIAM VN30 ETF	0	0,06	0,11	1,89	1,89	1,96
SSIAM VNX50 ETF	0	0	0	-0,12	-2,65	-1,52
SSIAM VNFIN LEAD ETF	-0,15	-4,58	-34,09	-62,79	-55,56	10,04
DCVFMVN Diamond ETF	0	-1,23	4,08	-88,61	-38,49	355,54
Global X MSCI Vietnam ETF	0	0	0	6,12	6,94	11,2
VanEck Vietnam ETF	-0,18	-0,18	-0,18	-2,54	-2,54	-2,54

## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

**Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
<b>SBG</b>	18,000	1,000	20.00%
<b>BTP</b>	15,300	213,067	6.99%
<b>HU1</b>	8,530	3,902	6.89%
<b>DTT</b>	21,900	300	6.83%
<b>PET</b>	25,850	6,055,931	6.82%
<b>VMD</b>	19,000	28,902	6.74%
<b>LGC</b>	53,800	100	6.11%
<b>HAG</b>	11,800	27,286,666	5.83%
<b>HRC</b>	52,000	400	5.80%
<b>SBT</b>	13,900	3,927,829	5.30%

**HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
<b>TXM</b>	5,500	60,500	10.00%
<b>VTH</b>	7,700	1,300	10.00%
<b>PTD</b>	8,000	100	9.59%
<b>CPC</b>	17,900	400	9.15%
<b>HKT</b>	3,700	1,200	8.82%
<b>VE3</b>	15,100	100	8.63%
<b>ATS</b>	10,600	200	8.16%
<b>VCM</b>	16,600	100	7.10%
<b>VE8</b>	4,600	34,600	6.98%
<b>PPY</b>	9,200	2,900	5.75%

**HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
<b>SMA</b>	8,750	800	-6.91%
<b>CLW</b>	37,000	201	-6.80%
<b>LDG</b>	3,450	918,237	-6.76%
<b>MDG</b>	12,650	1,900	-6.64%
<b>TCR</b>	3,200	1,102	-5.88%
<b>HAS</b>	6,400	500	-5.74%
<b>DTA</b>	5,200	15,001	-5.45%
<b>SVT</b>	9,510	100	-4.90%
<b>AAM</b>	9,400	712	-4.86%
<b>PGD</b>	38,000	840	-4.76%

**HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
<b>PMS</b>	29,900	592	-9.94%
<b>BTW</b>	35,400	100	-9.69%
<b>KHS</b>	10,500	4,700	-9.48%
<b>CMC</b>	6,200	2,118	-8.82%
<b>VC6</b>	11,300	3,550	-8.13%
<b>PPE</b>	11,500	61,500	-8.00%
<b>CTC</b>	1,300	556,673	-7.14%
<b>TAR</b>	8,200	2,803,321	-6.82%
<b>DTC</b>	4,500	8,289	-6.25%
<b>KDM</b>	19,000	4,100	-5.94%



# CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	01/12/2023	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	CP liên quan đầu vào	CP liên quan đầu ra
Oil WTI	USD/bbl.	74,07	-2,49%	-0,33%	-7,33%	PVT	GAS, BSR
Oil Brent	USD/bbl.	78,88	-4,77%	-0,73%	-6,47%	PVT	GAS, BSR
Thép thanh	CNY/MT	3917	0,80%	-0,81%	3,41%		HPG
Nhôm	USD/MT	2182,25	0,75%	-0,36%	-1,95%		
Đồng	USd/lb.	393,15	2,10%	3,05%	5,33%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Than	USD/MT	133,5	1,02%	9,43%	11,58%		
Đường	USd/lb.	25,09	-3,65%	-7,01%	-8,80%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Ngô	USd/bu.	464,5	0,60%	1,26%	-3,35%		
Gas	USD/MMBtu	2,814	0,43%	-2,65%	-22,62%		
Sữa	USD/cwt	16,12	0,12%	-5,90%	-6,50%	KDC	VNM, QNS
Vàng	USD/t oz.	2089,7	1,58%	4,17%	4,86%		PNJ
Bạc	USD/t oz.	25,857	0,77%	4,48%	10,74%		PNJ
Lúa Mỳ	USd/bu.	602,75	0,79%	7,31%	0,46%		
Thịt lợn	USd/lb.	68,6	-0,25%	1,52%	-2,21%		
Thép HRC	CNY/MT	-	-	-0,02%	3,94%		HPG

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***